***Ngày dạy: 27/ 3/ 2019***

**Tiết 41 - Bài 36: ĐẶC ĐIỂM ĐẤT VIỆT NAM**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức***

- Trình bày được sự đa dạng, phức tạp của đất (thổ nhưỡng) Việt Nam.

- Nêu được đặc điểm và sự phân bố các nhóm đất chính ở nước ta.

- Trình bày được hiện trạng sử dụng tài nguyên đất, chỉ ra được nguyên nhân và các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất.

\* Tích hợp kiến thức các môn học: Địa lí 6 ( Các nhân tố hình thành đất ), Hóa học 8 ( Oxit ), Ngữ văn 8 ( Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000), GDCD ( Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên ).

***2. Kĩ năng***

- Đọc và phân tích: lát cắt địa hình – thổ nhưỡng; lược đồ phân bố các loại đất chính ở Việt Nam; biểu đồ.

***3. Thái độ***

- Nghiêm túc học tập, tích cực làm việc nhóm.

- Có ý thức bảo vệ tài nguyên đất và bảo bệ môi trường.

***4. Định hướng phát triển năng lực***

*- Năng lực chung:* tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ, sử dụng công nghệ thông tin.

*- Năng lực chuyên biệt:* tư duy tổng hợp theo lãnh thổ,nhận thức thế giới theo quan điểm không gian; giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; vận dụng kiến thức kĩ năng vào thực tiễn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Giáo viên***

- Lược đồ phân bố các loại đất chính ở Việt Nam; lát cắt địa hình – thổ nhưỡng.

- Tranh ảnh, đoạn phim, bảng tương tác.

- Mẫu vật : đất feralit, đất phù sa và đất mùn núi cao.

***2. Học sinh***

- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về đất Việt Nam.

- Chuẩn bị bài theo hướng dẫn về nhà ở tiết học trước.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**-**  Nêu và giải quyết vấn đề, dự án, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm...

**IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức (1 phút)**

**2. Kiểm tra bài cũ ( lồng ghép trong quá trình học bài mới )**

**3. Bài mới: (41 phút)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | **Nội dung cần đạt** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ( 4 phút )**  **- *Mục tiêu:*** Tạo hứng thú, dẫn dắt học sinh vào bài mới.  ***- Phương pháp:*** Nêu và giải quyết vấn đề.  ***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề.  ***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Mẫu vật, máy chiếu. | | | |
| GV cho HS xem đoạn phim, quan sát các mẫu đất và giới thiệu vào bài.  - GV giới thiệu nội dung chính của bài. | - HS quan sát, ghi dự kiến tên các mẫu đất. | |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (33 phút)** | | | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu đặc điểm chung của đất Việt Nam (20 phút)**  **- *Mục tiêu:*** + Trình bày được sự đa dạng, phức tạp của đất (thổ nhưỡng) Việt Nam.  + Nêu được đặc điểm và sự phân bố các nhóm đất chính ở nước ta.  + Tích hợp kiến thức môn Hóa học 8, Địa lí 6.  ***- Phương pháp:*** Dự án, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm.  ***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, hợp tác, sử dụng công nghệ thông tin, giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; tư duy tổng hợp theo lãnh thổ.  ***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Mẫu vật, tranh ảnh, Lược đồ đất Việt Nam, máy chiếu, phiếu bài tập. | | | |
| - Yêu cầu đại diện nhóm trình bày đặc điểm đa dạng và thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của tài nguyên đất nước ta.  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.  *? Sự đa dạng và tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của tài nguyên đất nước ta được thể hiện như thế nào.*  *?Những nhân tố nào ảnh hưởng tới quá trình hình thành đất ở nước ta.*  *? Sự đa dạng của đất đem lại thuận lợi gì cho hoạt động sản xuất nông nghiệp ở nước ta ?*  - GV nhận xét, chốt kiến thức.  - GV yêu cầu HS đọc sgk, tập bản đồ Địa lí 8, quan sát tranh, mẫu đất và thảo luận cặp đôi để hoàn thành phiếu bài tập.  **\* Thảo luận**  - Hình thức: cặp đôi  - Thời gian: 2 phút  - Nội dung: Hoàn thành phiếu bài tập.  - GV nhận xét, bổ sung  *? Nước ta có những nhóm đất chính nào.*  GV chốt kiến thức.  *? Hiện tượng kết von và đá ong hóa ở vùng đồi núi ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất nông nghiệp.*  GV nhận xét, mở rộng.  GV chuyển ý. | - Đại diện nhóm báo cáo.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  - HS trả lời cá nhân  - HS trả lời cá nhân  - HS trả lời cá nhân  - HS thảo luận cặp đôi, làm phiếu bài tập.  - Đại diện trình bày  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS trả lời cá nhân.  - HS trả lời cá nhân | **1. Đặc điểm chung của đất Việt Nam**  *a. Đất nước ta rất đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của thiên nhiên Việt Nam*  - Có nhiều loại đất  - Đặc trưng là đất feralit.  - Các nhân tố hình thành đất: địa hình, đá mẹ, khí hậu, thủy văn, sinh vật.  *b. Nước ta có ba nhóm đất chính*  - Nhóm đất feralit (65%).  - Nhóm đất bồi tụ phù sa sông và biển (24%).  - Nhóm đất mùn núi cao (11%). | |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu vấn đề sử dụng và cải tạo đất ở Việt Nam (13 phút)**  **- *Mục tiêu:*** + Trình bày được hiện trạng sử dụng tài nguyên đất, chỉ ra được nguyên nhân và các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất.  + Tích hợp kiến thức môn Ngữ văn 8, GDCD 7.  ***- Phương pháp:*** Đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm.  ***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, hợp tác, sử dụng công nghệ thông tin, giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí; sử dụng các công cụ địa lí; tư duy tổng hợp theo lãnh thổ.  ***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Máy chiếu, bảng phụ, phiếu bài tập. | | | |
| - GV yêu cầu HS theo dõi đoạn phim về việc sử dụng tài nguyên đất ở nước ta.  **\* Thảo luận nhóm**  - Hình thức: nhóm lớn  - Thời gian: 3 phút  - Nội dung:  + Trình bày hiện trạng sử dụng đất ở nước ta?  + Nêu những ảnh hưởng tiêu cực của hiện trạng đó? Chỉ ra nguyên nhân và đưa ra biện pháp cải tạo đất?    - GV nhận xét, bổ sung.  - GV chốt kiến thức.  *? Là học sinh em cần làm gì để bảo vệ tài nguyên đất.* | **-** HS tham gia trò chơi  - HS quan sát  - Các nhóm thảo luận  - Đại diện nhóm báo cáo  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  - HS nghe, đối chiếu kết quả.  - HS trả lời cá nhân | **2. Vấn đề sử dụng và cải tạo đất ở Việt Nam**  \* Hiện trạng:  + Đất nông nghiệp tăng ( chiếm 82,4% - năm 2016)  + Đất phi nông nghiệp tăng ( chiếm 11,2% - năm 2016 )  + Đất chưa sử dụng giảm ( chiếm 6,4%- năm 2016)  + Một số diện tích đất chưa được sử dụng hợp lí.  \* Ảnh hưởng tiêu cực: đất thoái hóa, bạc màu.  - Nguyên nhân:  + Do tự nhiên  + Do con người  - Biện pháp:  + Trồng và bảo vệ rừng  + Làm thủy lợi  + Canh tác hữu cơ  + Thực hiện tốt Luật đất đai  … | |
| **C. Hoạt động luyện tập, vận dụng (2 phút)**  **- *Mục tiêu:*** Vận dụng kiên thức đã học để liên hệ thực tế.  ***- Phương pháp:*** Đàm thoại gợi mở.  ***- Hình thành và phát triển năng lực:*** Tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức kĩ năng vào thực tiễn.  ***- Thiết bị dạy học và học liệu:*** Máy chiếu. | | | |
| *Quận Long Biên đã sử dụng tài nguyên đất như thế nào?* | HS trả lời cá nhân | |  |

**4. Củng cố (4 phút):**

- Hệ thống kiến thức bằng sơ đồ tư duy.

**-** Trò chơi*“Vươn cao tỏa sáng”.*

**5. Hướng dẫn về nhà (1 phút):**

- Ghi nhớ kiến thức.

- Chuẩn bị bài “Đặc điểm sinh vật Việt Nam”.

+ Tìm hiểu sự giàu có của thành phần loài sinh vật Việt Nam.

+ Tìm hiểu sự đa dạng về hệ sinh thái ở Việt Nam.

+ Giới thiệu về một vườn quốc gia ở địa phương.

\* Rút kinh nghiệm:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..